

### Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

#### Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Các tiêu chí đánh giá tổng quát bao gồm:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>1</b>	<b>Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư thiết bị (VTTB)</b>		
	Phải nêu rõ mã hiệu, chủng loại, nhà sản xuất VTTB chính. Có cam kết của nhà thầu về VTTB sử dụng cho công trình đảm bảo mới 100%, đồng bộ đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật.	Nêu rõ mã hiệu, chủng loại, nhà sản xuất VTTB chính; Có cam kết của nhà thầu đáp ứng các yêu cầu về VTTB sử dụng công trình.	Không nêu mã hiệu, chủng loại, nhà sản xuất; Không có cam kết của nhà thầu hoặc có nhưng không đáp ứng các yêu cầu về VTTB sử dụng công trình.
<b>B</b>	<b>Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công</b>		
1	Công tác chuẩn bị thi công: a. Có sơ đồ tổ chức thi công, thành lập ban chỉ huy công trường, có đầy đủ các chức danh, nêu rõ nhiệm vụ và quyền hạn của ban chỉ huy công trường. b. Có đề xuất phương án tổ chức thi công cho từng hạng mục công trình theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế (nêu tại Chương V).	Đề xuất hợp lý, đầy đủ cả 2 nội dung a và b.	Đề xuất không hợp lý, không đầy đủ cả 2 nội dung a và b.
2	Biện pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục (công tác giao nhận mặt bằng; công tác tháo dỡ, công tác thi công móng, phân thân, phân điện, thoát nước công tác hoàn thiện...; giải pháp thi công để phù hợp với sự làm việc bình thường của cán bộ công nhân viên Xi	Đề xuất hợp lý, khả thi, đáp ứng các yêu cầu.	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	ngành Thủy điện An Điền và công tác nghiệm thu...): Yêu cầu mô tả đầy đủ các hạng mục rõ ràng, đúng trình tự, đảm bảo an toàn, chính xác theo đúng tiêu chuẩn hiện hành.		
<b>C</b>	<b>Tiến độ thi công</b>		
1	Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 60 ngày kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công $\leq 60$ ngày.	Đề xuất thời gian thi công $> 60$ ngày.
2	Tính phù hợp: a. Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b. Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c. Phù hợp với việc vừa triển khai thi công vừa làm việc bình thường của Xí nghiệp Thủy điện An Điền.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c.	Đề xuất không đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c.
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.
<b>D</b>	<b>Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
1	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công: Có hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình; hệ thống quản lý chất lượng phải phù hợp quy mô công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi, có đề xuất đầy đủ nội dung yêu cầu phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình; có biện pháp quản lý hồ sơ chất lượng công trình.		
2	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất tiên độ thi công.
<b>E</b>	<b>An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường</b>		
1	An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.
2	Phòng cháy chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có nêu giải pháp để không gây ảnh hưởng đến các công trình lân cận xung quanh công trường.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.
3	Vệ sinh môi trường: - Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Biện pháp che chắn, giảm	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và có Bản cam kết bảo vệ môi	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	thiếu bụi để đảm bảo điều kiện làm việc bình thường của Xí nghiệp Thủy điện An Điền. - Có Bản cam kết bảo vệ môi trường	trường.	phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; hoặc không có Bản cam kết bảo vệ môi trường.
<b>F</b>	<b>Bảo hành</b>		
	Thời gian bảo hành công trình là trong vòng 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không đề xuất.
<b>G</b>	<b>Uy tín của nhà thầu</b>		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện các hợp đồng xây lắp, EPC, EC, PC với EVNCPC và các đơn vị thành viên EVNCPC (Danh sách các đơn vị thành viên theo Điều lệ của EVNCPC tại thời điểm đánh giá hợp đồng)	<i>a. Đối với các hợp đồng đã đăng tải thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia theo quy định tại Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 :</i>	
		<i>Trong vòng 36 tháng tính đến tháng có thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hoặc có ít hơn 03 hợp đồng bị đánh giá không đạt tiến độ hoặc chất lượng hàng hóa không đảm bảo, do EVNCPC hoặc/và các đơn vị thành viên EVNCPC đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tối thiểu sau 20 ngày kể từ ngày đăng tải.</i>	<i>Trong vòng 36 tháng tính đến tháng có thời điểm đóng thầu, nhà thầu có từ 03 hợp đồng trở lên bị đánh giá không đạt tiến độ hoặc chất lượng hàng hóa không đảm bảo do EVNCPC hoặc/và các đơn vị thành viên EVNCPC đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tối thiểu sau 20 ngày kể từ ngày đăng tải.</i>
		<i>b. Đối với các hợp đồng thực hiện theo Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014:</i>	
		<i>Trong vòng 36 tháng tính đến tháng có thời điểm đóng thầu, nhà</i>	<i>Trong vòng 36 tháng tính đến tháng có thời điểm đóng thầu, nhà</i>

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p><i>thầu không có hoặc có ít hơn 03 hợp đồng bị EVNCPC hoặc/và các đơn vị thành viên EVNCPC thông báo bằng văn bản không đạt tiến độ hoặc chất lượng hàng hóa không đảm bảo (kèm biên bản làm việc với nhà thầu hoặc báo cáo của tư vấn giám sát).</i></p>	<p><i>thầu có từ 03 hợp đồng trở lên bị EVNCPC hoặc/và các đơn vị thành viên EVNCPC thông báo bằng văn bản không đạt tiến độ hoặc chất lượng hàng hóa không đảm bảo (kèm biên bản làm việc với nhà thầu hoặc báo cáo của tư vấn giám sát).</i></p>
	<b>Kết luận</b>	_____	_____